TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 52/2025/QĐST-VHNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2025/TLST -VHNGĐ ngày 15/01/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị Ánh N, sinh năm 1994.

HKTT: Thôn Hạnh Phúc, xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 9, Toà nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1991.

HKTT và trú tại: Thôn Hạnh Phúc, xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T thống nhất xác định hai bên lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24/9/2018 tại UBND xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Sau quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 3/2022 thì phát sinh mẫu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Cả hai đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay. Gia đình hai bên cũng đã nhiều lần hoà giải cho anh chị nhưng tình trạng mâu thuẫn không cải thiện. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể duy trì cuộc sống hôn nhân, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T có 01 con chung là Trần Anh T, sinh ngày 29/8/2019. Ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận, anh Tiến trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị Nguyệt không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Ánh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được

cản trở.

3. Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T thống nhất trình bày: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T thống nhất chịu án phí theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm bất kỳ nội dung nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T có 01 con chung là Trần Anh T, sinh ngày 29/8/2019. Ly hôn, giao cho anh Tiến trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyệt cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Phạm Thị Ánh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số BLTU/23 0036953 và BLTU/23 0036954 ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội). Xác nhận chị Phạm Thị Ánh N và anh Trần Văn T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phương

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (số GCNKH 58/2018);
- Các đương sự;
- Lưu HS.